TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2024/HSST
Ngày 22 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Viển.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Liệu.

2/ Bà Trương Thị Lệ Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa*:** Ông Vũ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, Tòa án nhân dân huyện D đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2024/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1995 tại Campuchia.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không xác định. Nơi tạm trú: ấp A, xã K, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Nơi ở hiện nay: ấp 1, xã P, huyện D, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 03/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông Trần Văn C, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974; có vợ Hứa Thị H, sinh năm 1995 và 03 người lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo được khởi tố tại ngoại áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" ngày 13/8/2022 cho đến nay "có mặt".

- *Bị hại:* Anh Ngô Văn Đ, sinh năm 1981, địa chỉ: ấp 1, xã P, huyện D, tỉnh Đồng Nai "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H và Ngô Văn Đ là anh em họ và là người di dân tự do từ Campuchia trở về trú tại các nhà bè trên khu vực sông La Ngà, thuộc ấp 1, xã Phú Ngọc, huyện D, tỉnh Đồng Nai, không có quốc tịch và được quản lý theo dạng nhân khẩu đặc biệt.

Do H và D có xảy ra mâu thuẫn về chuyện tiền bạc nên vào khoảng 13 giờ 30 ngày 17/01/2022, H đi đến bè cá của D để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Quá trình nói chuyện 02 bên đã cự cãi cãi và xô xát qua lại. D đã cầm 01 con dao dài 25cm, cán dao màu D, chém 01 nhát vào bàn tay trái và 01 nhát vào đầu của H gây thương tích, H bỏ chạy về bè cá của H ở gần đó để băng bó vết thương.

Khoảng 10 phút sau, do bực tức vì D không trả tiền mà còn dùng dao chém mình chảy máu, H lấy 01 cây chĩa bằng sắt có 03 mũi nhọn quay trở lại bè cá của D. Khi thấy D đang ở bè cá nhà ông V sát bên bè cá nhà D thì H cầm cây chĩa đi lên bè để nói chuyện nhưng 02 bên tiếp tục xảy ra cãi vã, xô xát, D đã lấy 01 cây chống cửa đánh 01 cái vào vai trái của H làm H ngã xuống nhưng không gây thương tích. H đứng dậy đối diện với vị trí D đang đứng, đồng thời dùng tay trái gạt cây chống cửa mà D đang cầm sang phía bên trái rồi dùng tay phải cầm cây chĩa đâm 01 nhát vào bắp tay trái của D theo hướng từ sau ra trước gây thương tích. Sau đó, H và D được người nhà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa kH khu vực D. Đến ngày 10/04/2022, Ngô Văn D làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Văn H về hành vi "Cố ý gây thương tích".

Tại Cơ quan điều tra – Công an huyện D, Trần Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

*** Hậu quả:**

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0581/TgT/2022 ngày 06/06/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Ngô Văn D là **02%.**

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 1231/GĐHS/2022 ngày 25/11/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Vết thương mặt sau ngoài cánh tay trái để lại sẹo kích thước 02x0,4cm. Tổn thương này do vật nhọn tác động vào vùng mặt sau ngoài cánh tay trái với lực vừa đủ theo hướng từ trái qua phải, từ ngoài vào trong gây nên.

- Vết thương mặt sau ngoài cánh tay trái để lại sẹo kích thước 02x0,4cm. Tổn thương này do vật nhọn tác động vào vùng mặt sau ngoài cánh tay trái với lực vừa đủ theo hướng từ trái qua phải, từ ngoài vào trong gây nên (bút lục 54-55).

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 cây chĩa bằng kim loại, dài 20cm, ngàn 15cm, có 3 chân là hung khí bị cáo Trần Văn H dùng gây thương tích cho anh Ngô Văn D.

Tại bản Cáo trạng số 189/CT-VKSĐQ ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Trần Thị H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D trình bày lời luận tội, đánh giá khánh quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội, đề nghị HĐXX kết tội bị cáo theo nội dung đã truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; nhân thân, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân điều kiện phạm tội đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ Luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị HĐXX xử phạt: Bị cáo từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây chĩa bằng kim loại, dài 20cm, ngàn 15cm, có 03 chân.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo: Căn cứ vào sự thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các tình tiết và tài liệu chứng cứ thu thập được trong vụ án, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 17/01/2022 tại ấp 1, xã Phú Ngọc, huyện D, tỉnh Đồng Nai, Trần Văn H có hành vi cầm 01 cây chĩa bằng sắt có 03 mũi nhọn (là hung khí nguy hiểm) đâm anh Ngô Văn D gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Vì vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng người đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết quy định tại điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình, là đối tượng chưa có tiền án tiền sự, trình độ học vấn thấp, có con nhỏ, trong vụ án này bị hại cũng có lỗi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét thấy, bị cáo H có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục là đủ nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Vật chứng vụ án: 01 cây chĩa bằng kim loại, dài 20cm, ngàn 15cm, có 3 chân là hung khí bị cáo Trần Văn H dùng gây thương tích cho anh Ngô Văn D nên tịch thu tiêu hủy.

- Trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại yêu cầu Trần Văn H bồi thường thiệt hại đối với tổn hại về sức khỏe và những chi phí phát sinh trong quá trình cấp cứu, phẫu thuật, điều trị nhưng chưa nêu rõ yêu cầu cụ thể từng khoản số tiền là bao nhiêu. Sau đó, bị hại không có mặt ở địa phương nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành ghi nhận được khoản bồi thường cụ thể mà bị hại yêu cầu cũng như tại thời điểm Tòa án xét xử vụ án. Vì vậy, đối với phần bồi thường thiệt hại nếu bị hại tiếp tục yêu cầu thì khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.

- Về vấn đề khác: Đối với Ngô Văn D có hành vi cầm 01 con dao dài 25cm, cán dao màu D, chém 01 nhát vào bàn tay trái và 01 nhát vào đầu của Trần Văn H gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 9%; Cơ quan điều tra – Công an huyện D đã khởi tố vụ án và khởi tố bị can Ngô Văn D vào ngày 13/8/2022, hiện D đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra – Công an huyện D đã ra Quyết định truy nã số 01/QĐTN-CSĐT ngày 01/4/2023, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[7] Đề nghị của Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Phú Ngọc, huyện D, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây chĩa bằng kim loại, dài 20cm, ngàn 15cm, có 03 chân.

(Vật chứng tuyên tịch thu tiêu hủy hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D).

Về án phí: Bị cáo Trần Văn H chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H. D;
- VKSND H. D ;
- CCTHADS H. D;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Viễn